

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐỨC PHỔ
TỈNH QUẢNG NGÃI**
Bản án số: 22/2021/HS-ST
Ngày 18-6-2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỔ - TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Kha

Các hội thẩm nhân dân: Ông Võ Cư – Cán bộ hưu trí và bà Lê Thị Hạnh –
Cán bộ hưu trí

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Thịnh – Thư ký Tòa án nhân dân thị
xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ tham gia phiên tòa: Ông
Nguyễn Trung Hiếu – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ xét
xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2021/HSST ngày
03/6/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2021/QĐXXST-HS ngày
04 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Kim Th -sinh ngày 01/10/1993 tại xã Đ, thị xã B, tỉnh Quảng Nam.

Nơi cư trú: thôn H, xã Đ, thị xã B, tỉnh Quảng Nam

Nghề nghiệp: thợ hồ; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo:
không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn Ph– sinh năm
1964 và bà Trần Thị C- sinh năm 1966; vợ: Hồ Thị V –sinh năm 1992; con: 01
đứa sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: chưa bị xử lý hành chính
và hình sự; bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: chị Cao Thị Phương B –sinh năm 1988 (Có mặt)

Nơi cư trú: thôn T, xã C, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung
vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 09/02/2021, Lê Kim Th điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 92F2 – 9699 đi từ thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định theo Quốc lộ 1A hướng Nam – Bắc để về quê (xã Đ, thị xã B, tỉnh Quảng Nam) ăn tết, đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày Th đi đến địa phận thôn T, xã C, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi và vào quán nước ven đường (quán nước trong khuôn viên nhà ở) của chị Cao Thị Phương B (Sinh năm: 1988, ở thôn T, xã C, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi) để nghỉ ngơi và uống nước. Trong lúc uống nước, Th đứng dậy đi xung quanh khuôn viên nhà chị B thì thấy trong nhà chị B có để 01 (một) điện thoại di động (hiệu OPPO A15, màu xanh– đen, có số IMEI 1: 865613056649219 và IMEI 2: 865613056649209, điện thoại có ốp lưng bằng nhựa màu trắng– trong) nên Th nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản trên. Th quan sát thấy chị B sơ hở trong việc quản lý tài sản nên đã lén lút vào nhà lấy trộm chiếc điện thoại trên rồi bọc vào túi áo khoác; sau khi trộm cắp tài sản xong, Th tính tiền nước rồi điều khiển xe mô tô đi khỏi quán, khi đến phường Phổ Hòa, thị xã Đức Phổ thì gặp trời mưa nên Th sử dụng vớng cá nhân mang theo móc vào khu vực phía trước nhà dân để nằm ngủ. Đến khoảng 07 giờ 00 phút ngày 10/02/2021, Th đến quán cà phê “LÂM VIÊN” ở phường Phổ Hòa, thị xã Đức Phổ uống nước thì Công an thị xã Đức Phổ phát hiện mời làm việc; qua làm việc, Công an thị xã Đức Phổ phát hiện và tạm giữ vật chứng gồm 01 (một) điện thoại di động mà Th đã trộm cắp nói trên; 01 (một) xe mô tô mang biển kiểm soát 92F2 – 9699 (kiểu dáng xe WAVE, màu sơn đen, lốc máy có dòng chữ SADOKA, số máy: VLFPD1P52FMH – 35A1B1526, không phát hiện được số khung).

* Kết luận giám định, định giá tài sản

- Ngày 18/02/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đức Phổ ra Yêu cầu định giá tài sản số 15/ĐCShS yêu cầu định giá tài sản đối với chiếc điện thoại OPPO A15 nói trên.

- Ngày 27/02/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Đức Phổ có Kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐG xác định: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A15, màu xanh– đen, có số IMEI 1: 865613056649219 và IMEI 2: 865613056649209, điện thoại có kèm theo 01 (một) ốp lưng bằng nhựa màu trắng – trong, là vật chứng trong vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 09/02/2021 tại thôn T, xã C, thị xã Đức Phổ có giá trị là 3.231.000đ (ba triệu hai trăm ba mươi một nghìn đồng).

- Ngày 05/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đức Phổ ra Quyết định trưng cầu giám định số 61, yêu cầu giám định số khung, số máy của xe mô tô mang biển kiểm soát 92F2 – 9699 có bị sửa chữa, tẩy xóa, cắt dán hay không.

- Ngày 08/4/2021, Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi có Kết luận giám định số 331/KLGD-PC09 kết luận: hàng chữ số đóng chìm trên thân máy “VLFPD1P52FMH-3*5A1B1526*” không phát hiện tẩy xóa, sửa chữa. Đây là hàng chữ số đóng lần đầu. Tại các vị trí thường đóng chìm hàng chữ số khung không tìm được hàng chữ số khung.

Cáo trạng số: 17/CT - VKS ngày 31/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ đã truy tố Lê Kim Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo với mức án từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo.

Về phần dân sự: Tài sản đã trả lại cho người bị hại, người bị hại không yêu cầu gì nên đề nghị miễn xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tiếp tục tạm giữ xe mô tô mang biển kiểm soát 92F2 – 9699 để điều tra xử lý sau.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thị xã Đức Phổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Kim Th khai nhận vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 09/02/2021 trên đường từ thành Phố Quy Nhơn về tỉnh Quảng Nam trên quốc lộ 1A, khi đến địa phận thôn T, xã C dừng lại

uống nước tại quán nước ven đường của chị Cao Thị Phương B. Trong quá trình uống nước thì bị cáo đi xung quanh khuôn viên nhà chị B thì phát hiện 01 điện thoại di động OPPO A15 màu xanh-đen nên bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt và lấy chiếc điện thoại bỏ vào túi áo khoác rồi điều khiển xe đi về hướng bắc. Sau đó đến phường Phổ Hòa, thị xã Đức Phổ thì bị Công an thị xã Đức Phổ bắt. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định bị cáo có hành vi trộm cắp tài sản.

[3] Hành vi lén lút của bị cáo lấy trộm điện thoại, theo kết luận định giá xác định giá của chiếc điện thoại OPPO A15 và 01 ốp lưng mà bị cáo trộm của chị Cao Thị Phương B trị giá là 3.231.000 đồng. Nên hành vi của bị cáo đã phạm tội được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét bị cáo là công dân Việt Nam có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có sự hiểu biết về pháp luật và xã hội. Bị cáo thừa hiểu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ không ai được quyền xâm phạm một cách trái pháp luật. Nhưng do nhất thời tham lam nên đã dẫn bị cáo vào con đường phạm tội. Nên cần xử bị cáo với mức án tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người bị hại đã nhận lại tài sản và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 (một) xe mô tô mang biển kiểm soát 92F2 – 9699, kiểu dáng xe WAVE, màu sơn đen, lốc máy có dòng chữ SADOKA, số máy: VLFPD1P52FMH– 35A1B1526, không phát hiện được số khung. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ban hành Công văn về việc tra cứu phương tiện và yêu cầu

xác minh nguồn gốc phương tiện để phục vụ điều tra. Qua xác minh xác định xe mô tô biển kiểm soát 92F2 – 9699 có số máy VLFPD1P52FMH – 35A1B1526 nói trên không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng (không có chủ sở hữu). Đối với việc xác minh nguồn gốc phương tiện cho thấy biển kiểm soát số 92F2 – 9699 thuộc về xe mô tô có số máy VTTJLIP52MHW014122, số khung RRKWCH0UM5XA14122 (chủ sở hữu là Phạm Thanh T1, trú tại xã Đ, huyện N, Quảng Nam), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đức Phổ đã gửi Công văn đến Công an huyện N để xác minh nhưng chưa có kết quả. Nên công an thị xã Đức Phổ tạm giữ để xử lý sau là phù hợp.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A15, màu xanh– đen, có số IMEI 1: 865613056649219 và IMEI 2: 865613056649209, điện thoại có kèm theo 01 (một) ốp lưng bằng nhựa màu trắng – trong thu giữ của bị cáo trong quá trình điều tra đã trả lại cho bị hại là phù hợp.

[8] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Lê Kim Th nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Xét đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1,2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Lê Kim Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt: Bị cáo Lê Kim Th 12 (Mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ, thị xã B, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Lê Kim Th thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì nên miễn xét.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Lê Kim Th phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Kim Th, người bị hại Cao Thị Phương B có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND thị xã Đức Phổ;
- Cơ quan CSĐT công an TX Đức Phổ;
- Cơ quan THAHS công an TX Đức Phổ;
- Chi cục THADS thị xã Đức Phổ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Kha